

HÌNH THÀNH KỸ NĂNG TỰ HỌC CHO SINH VIÊN - NHU CẦU THIẾT YẾU TRONG ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM

ThS. Nguyễn Thanh Thủy¹

TÓM TẮT

Tự học là quá trình con người tự giác, tích cực tiếp thu hệ thống tri thức, những kinh nghiệm từ môi trường xung quanh bằng các thao tác trí tuệ, nhằm hình thành cấu trúc tâm lý mới để biến đổi nhân cách của mình theo hướng ngày càng hoàn thiện. Theo quan niệm này, người thầy được xem như là chuyên gia của việc học, có nghĩa là người thầy phải biết rèn luyện khả năng tự học cho sinh viên. Để làm được điều đó, trước tiên chính bản thân người thầy giáo phải có kỹ năng tự học. Vì vậy bồi dưỡng kỹ năng tự học cho sinh viên sư phạm là một việc cần thiết và có ý nghĩa to lớn trong đào tạo. Bài báo này chúng tôi đề cập vài nét những vấn đề lý luận về tự học, tự bồi dưỡng kỹ năng tự học và đề xuất một số biện pháp bồi dưỡng kỹ năng tự học cho sinh viên sư phạm.

Từ khóa: *Kỹ năng, kỹ năng tự học*

1. Mở đầu

Trong xu thế toàn cầu hóa như hiện nay, đặc biệt là trong đòi hỏi đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì hoạt động tự học của sinh viên được đặt ra và trở thành một vấn đề then chốt cho hình thức đào tạo này. Chính việc tự học của sinh viên là chìa khóa cho sự thành công không chỉ đối với bản thân họ mà còn góp phần thực hiện hiệu quả công cuộc đổi mới phương pháp đào tạo cho các trường đại học như hiện nay.

Hoạt động học tập của sinh viên ở các trường đại học và cao đẳng ngày nay được diễn ra trong những điều kiện hết sức mới mẻ. Sự hình thành xã hội thông tin trong nền kinh tế tri thức đang tạo ra cơ hội nhưng đồng thời cũng gây sức ép lớn đối với người học, đòi hỏi sinh viên phải có sự thay đổi lớn trong việc định hướng, lựa chọn thông tin

cũng như phương pháp tiếp nhận, xử lý, và vận dụng thông tin. Trong hoàn cảnh ấy, tri thức mà sinh viên tiếp nhận được thông qua bài giảng của giáo viên trên lớp ngày càng trở nên ít ỏi. Do đó việc tự học sẽ trở thành mục tiêu, động lực cho phương thức đào tạo hiện nay trong các trường đại học, cao đẳng để có thể đào tạo ra những con người lao động tự chủ, sáng tạo, năng động, độc lập để có khả năng học tập liên tục, học suốt đời.

Về mặt lý luận, hoạt động tự học có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo ra chất lượng và hiệu quả của quá trình dạy học, hình thành và phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên chính là khâu then chốt để tạo ra nội lực nhằm mang lại sự thành công trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

¹Trường Đại học Đồng Nai

2. Nội dung

2.1. Một số vấn đề lý luận về tự học

2.1.1. Khái niệm tự học

- “Tự học là động não, suy nghĩ, sử dụng năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích...) và có khi cả cơ bắp (khi sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của chính bản thân người học (tính trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, kiên trì, nhẫn nại, lòng say mê khoa học) cả động cơ, tình cảm, cả nhân sinh quan, thế giới quan để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình” [1].

- Tác giả Lưu Xuân Mới cho rằng: “Tự học là hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính sinh viên tiến hành trên lớp, ở ngoài lớp theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã quy định. Tự học là một hình thức tổ chức dạy học cơ bản ở đại học có tính độc lập cao và mang đậm nét sắc thái cá nhân như có quan hệ chặt chẽ với quá trình dạy học” [2].

2.1.2. Bản chất của tự học

Tự học là học với sự tự giác và tích cực ở mức độ cao, là quá trình người học tự tìm ra ý nghĩa của việc học làm chủ hoạt động học tập của mình. Bản chất của tự học là quá trình chủ thể người học cá nhân hóa việc học nhằm thỏa mãn các nhu cầu học tập, tự giác tiến hành các hoạt động để thực hiện có hiệu quả mục đích và nhiệm vụ học tập đề ra. Tự học thực sự diễn ra trong các tình huống sau:

- Nhu cầu tự học phải xuất phát từ mong muốn làm phong phú sự hiểu biết của bản thân người học để hoàn thiện nhân cách của mình.

- Tự học chỉ được thực hiện thông qua làm việc, tự học có hiệu quả khi người học biết cách học, có ý chí học tập, có kỹ năng và biện pháp học và cũng có sự hướng dẫn của người thầy.

2.1.3. Các hình thức tự học

Tự học có thể diễn ra dưới sự chỉ đạo trực tiếp hay không trực tiếp của giáo viên, tự học thực hiện qua nhiều bước khác nhau như: tiếp nhận thông tin từ nhiều kênh khác nhau, xử lý thông tin đã tiếp nhận dựa vào kinh nghiệm hiểu biết của bản thân, tự kiểm tra, đánh giá thông tin thu được và giải quyết các vấn đề do nhiệm vụ nhận thức và thực tiễn đặt ra, tự học diễn ra với các hình thức sau:

- *Tự học hoàn toàn*: là hình thức mà người học hoàn toàn độc lập hoàn thành các nhiệm vụ học tập của mình, vai trò của người học là nhân tố trọng yếu nhất trong quá trình chiếm lĩnh tri thức. Hình thức tự học này còn gọi là tự nghiên cứu của các nhà khoa học.

- *Tự học có sự điều khiển, chỉ đạo của thầy nhưng không giáp mặt*: Hình thức tự học này đòi hỏi người học phải có tính tự giác và tính tự lực cao, phải tuân thủ theo chỉ dẫn của thầy. Hiệu quả của hình thức tự học này phụ thuộc vào vai trò của người hướng dẫn, và vai trò tích cực, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập của người học.

- *Tự học dưới sự tổ chức, chỉ đạo, điều khiển trực tiếp của thầy*:

Thông qua biện pháp tổ chức, định hướng, thiết kế chỉ đạo của người thầy nhằm giúp cho người học tự tổ chức, tự thiết kế, tự thi công hoạt động học tập của mình bằng hoạt động tự nghiên cứu, tự thể hiện, tự kiểm tra, tự điều chỉnh nhằm hoàn thành nhiệm vụ học tập. Kết quả tự học của sinh viên trong hình thức này phụ thuộc vào mối quan hệ thống nhất biện chứng giữa người dạy và người học, yếu tố đóng vai trò quan trọng là sự tổ chức, chỉ đạo của thầy, yếu tố đóng vai trò quyết định là sự tích cực, tính tự giác, năng lực tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động tự học của sinh viên.

Vì vậy nhiệm vụ quan trọng của người thầy trong hình thức tự học này là phải phát huy được tính chủ động tích cực, tính tự giác, tính độc lập hoàn thành các nhiệm vụ học tập của sinh viên, hình thành phương pháp tự học cho sinh viên để họ có khả năng tự học, tự hoàn thành các nhiệm vụ học tập của mình.

2.2. Tự học - nhu cầu thiết yếu cho người học trong cuộc sống hiện đại

Tự học có ý nghĩa quan trọng, quyết định trực tiếp sự phát triển nhân cách cho sinh viên. Các nhà tâm lý học duy vật biện chứng cho rằng: bản chất của sự hình thành và phát triển tâm lý con người là quá trình tiếp thu và lĩnh hội hệ thống kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo mà loài người đã phát hiện, tích lũy và tồn tại dưới dạng hệ thống hóa tri thức khoa học. Theo lý thuyết hoạt động thì tâm lý con người chỉ được hình thành, phát triển và bộc lộ trong quá trình học

tập của cá nhân, có nghĩa là sinh viên phải trực tiếp tham gia vào hoạt động.

Tự học có ý nghĩa rất lớn đối với sinh viên trong môi trường dạy học ở trường sư phạm, vì nếu không có tự học thì sinh viên không thể hoàn thành nhiệm vụ học tập theo phương châm “biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo”.

Nhờ hoạt động tự học mà sinh viên có thể hình thành được những năng lực cơ bản để có thể “học tập suốt đời”, sau khi ra trường có thể tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới của xã hội. Những ai coi trọng đời sống tinh thần, người đó mới hiểu được rằng chỉ có tự học mới thực sự là có học. Sự học trong nhà trường là cần thiết, nhưng học sau khi rời ghế nhà trường lại cần thiết hơn. Nếu xem xét việc tự hoàn thiện suốt cuộc đời con người thì việc học ngoài trường quan trọng hơn nhiều so với việc học ở nhà trường.

2.3. Tổ chức hoạt động nhằm hình thành kỹ năng tự học cho sinh viên

2.3.1. Các khái niệm

2.3.1.1. Tổ chức tự học

Tổ chức tự học là một bộ phận của hoạt động học tập, để hoạt động tự học của sinh viên diễn ra một cách có hiệu quả thì hoạt động đó phải được **tổ chức**, sắp xếp một cách khoa học. Nói cách khác giáo viên phải là người thiết kế, hoạch định và tổ chức để hướng dẫn sinh viên thực hiện việc học của mỗi cá nhân một cách chủ động và hiệu quả. Có nhiều quan niệm khác nhau về tổ chức:

Tổ chức là quá trình thực hiện những biện pháp, có cơ sở khoa học nhằm đảm bảo hiệu suất cao nhất của quá trình dạy học, với điều kiện sử dụng hợp lý thời gian, sức lực, phương tiện của giảng viên và sinh viên [3].

Tổ chức là một sự sắp xếp tương hỗ và liên hệ qua lại của các yếu tố trong một phức hợp nào đó, tổ chức không phải là nội dung của hoạt động mà là hình thức và phương pháp thực hiện và hành động của nó [4].

Từ những quan điểm trên, theo chúng tôi tổ chức tự học cho sinh viên là quá trình giảng viên thiết kế, sử dụng các biện pháp và tổ chức hoạt động học tập có mục đích nhằm phát huy tối ưu năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên.

2.3.1.2. Kỹ năng tự học

Kỹ năng là hệ thống những hành động đảm bảo cho con người sẵn sàng và có năng lực hoàn thành công việc có kết quả [5]. Mỗi kỹ năng bao gồm một hệ thống thao tác trí tuệ và thực hành, thực hiện trọn vẹn hệ thống thao tác này sẽ đảm bảo đạt được mục đích đặt ra.

Kỹ năng tự học là những phương thức thể hiện hành động tự học thích hợp, tương ứng với mục đích và những điều kiện hoạt động, hình thành kỹ xảo đúng trong hoạt động tự học đảm bảo cho hoạt động tự học của sinh viên đạt được kết quả.

2.3.2. Tổ chức hoạt động nhằm hình thành kỹ năng tự học cho sinh viên

2.3.2.1. Nhận xét chung về kỹ năng tự học của sinh viên qua quá trình giảng dạy

Kỹ năng tự học của sinh viên sư phạm thực hiện chưa thường xuyên, chưa đạt hiệu quả, các em còn lúng túng trong thực hiện việc tự học, vì vậy kết quả học tập của sinh viên chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo.

Những sinh viên có học lực khá, giỏi thực hiện thường xuyên ở mức độ khá cao các kỹ năng tự học, ngược lại nhóm sinh viên có học lực trung bình hoặc yếu thì thực hiện chưa thường xuyên việc tự học, thậm chí gần như không thực hiện. Kết quả học tập khác nhau của sinh viên phản ánh mức độ khác nhau trong thực hiện các kỹ năng tự học.

2.3.2.2. Để tổ chức hoạt động nhằm hình thành kỹ năng tự học cho sinh viên đạt hiệu quả thì người giáo viên phải thực hiện đúng vai trò của mình như sau:

Thứ nhất, giáo viên định hướng hoạt động học tập cho sinh viên thông qua việc xác định mục đích, mục tiêu học tập và chuyển giao mục đích, mục tiêu ấy cho sinh viên qua yêu cầu của bài tập, bài học để hình thành kỹ năng cần thiết.

Như chúng ta đã biết học là một hoạt động với cấu trúc vĩ mô, cấu trúc của hoạt động này bao gồm 06 thành tố chia làm 02 dãy (chủ thể và khách thể). Về phía chủ thể bao gồm hoạt động, hành động, và thao tác. Về phía khách thể gồm động cơ, mục đích và phương tiện. Cấu trúc của hoạt động là cấu trúc chức năng vì chuyển hóa chức năng là bản chất trong cấu trúc hoạt động. Nếu coi học là hoạt động thì tự học là hành

động nhằm đạt được mục đích nhất định trong hoạt động học tập. Để thực hiện hoạt động tự học, cá nhân phải biết vận dụng những tri thức và thực tiễn thực hành để đạt được từng mục đích đề ra. Mục đích hành động là đối tượng mà chủ thể cần chiếm lĩnh, nó chứa đựng nội dung tâm lý và kỹ thuật thực hiện. Vậy khi xét hành động thì phải xem xét các kỹ năng của hành động, nói cách khác kỹ năng của hành động là yếu tố cơ bản để cá nhân thực hiện hành động có kết quả.

Thứ hai, giáo viên lựa chọn và áp dụng phương pháp dạy học tương ứng để hình thành tri thức, kỹ năng và phương pháp tiếp cận tri thức ở sinh viên.

Trong trường sư phạm, giáo viên là người tổ chức, điều khiển và giám sát việc tự học của sinh viên khi giao nhiệm vụ học tập cho các em, qua đó giáo viên giúp sinh viên một số việc như xây dựng nội dung tự học, hướng dẫn phương pháp tự kiểm tra, tự giám sát quá trình thực hiện để thúc đẩy tự học của sinh viên có hiệu quả. Mặt khác sinh viên khi xác định vấn đề tự học là các em biết cách lựa chọn nội dung học tập, các em coi việc giải quyết vấn đề đạt ra là một nhu cầu của bản thân, trong đó giáo viên chỉ là người đưa ra tình huống có vấn đề. Khi sinh viên có nhu cầu tiếp nhận và biết cách giải quyết có hiệu quả những vấn đề đặt ra, trên cơ sở đó sinh viên từng bước phân tích vấn đề nhận thức theo đơn vị kiến thức để có phương án giải quyết vấn đề,

nghĩa là sinh viên hình thành kỹ năng lập kế hoạch tự học.

Thứ ba, giáo viên tổ chức cho sinh viên giải quyết các bài tập đã chiếm lĩnh kiến thức khoa học ở trên lớp, thông qua đó hình thành kỹ năng tự học, năng lực tư duy, và tự giải quyết vấn đề.

Hoạt động tự học của SV được xác định bởi mức độ hoàn thành các bài tập mà giáo viên giao cho. Bài tập không những là sự tiếp nối các vấn đề cần phải giải quyết sau khi đã học trên lớp mà còn là sự khởi đầu cho việc lĩnh hội tri thức ở bài học tiếp theo. Theo giáo dục học thì sinh viên có hai con đường lĩnh hội tri thức, một con đường lĩnh hội qua bài giảng và hình thức dạy học được giáo viên tổ chức, điều khiển trực tiếp (học giáp mặt), một con đường khác là tự tìm tòi, tự khám phá. Bài tập mà giáo viên giao cho sinh viên là một trong các dạng tổ chức thực hiện hoạt động tự học, qua đó giúp cho họ tìm tòi, phát hiện, củng cố và đào sâu hệ thống khoa học trong quá trình học tập. Một số dạng bài tập giáo viên có thể giao cho sinh viên như: bài tập củng cố hay mở rộng tri thức đã học; bài tập phát hiện vấn đề mới; bài tập lĩnh hội tri thức mới; bài tập tự kiểm tra đánh giá kết quả tự học. Mỗi dạng bài tập sẽ tạo điều kiện để sinh viên hình thành và phát huy được một số kỹ năng tự học tương ứng.

Thứ tư, giáo viên kiểm tra quá trình lĩnh hội của sinh viên, điều chỉnh sự tác động của mình đối với sinh viên và xác nhận kết quả học tập của sinh

viên, từ đó mở ra quy trình dạy học mới, giao cho sinh viên nhiệm vụ học tập mới.

Mức độ phát triển cao của nhận thức là tự ý thức, là một hình thức của ý thức, nó biểu hiện sự thống nhất giữa nhận thức về mình và xác định thái độ đối với bản thân. Tự ý thức đó là khả năng đánh giá bản thân để phát huy những ưu điểm, khắc phục những khuyết điểm trong đời sống tâm lý mỗi con người. Tự đánh giá của sinh viên là sự tự ý thức trong quá trình tự học. Tính tự giác trong tự ý thức của sinh viên phụ thuộc vào sự hiểu biết của các em về mục đích, ý nghĩa và vai trò của tự học, sinh viên sẽ tự tổ chức, tự kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động tự học của bản thân - có nghĩa là tự hoàn thành nhiệm vụ học tập được giao viên giao phó.

Thứ năm, giáo viên cần phát hiện ra những khó khăn mà sinh viên gặp phải trong quá trình học tập, tìm tòi, nghiên cứu để can thiệp hợp lý, khuyến khích tính chủ động tích cực, độc lập và sáng tạo của sinh viên.

Trong các yếu tố khách quan ảnh hưởng tới sự tự học của sinh viên, ngoài yếu tố môi trường, yếu tố xã hội thì yếu tố người giáo viên được xem là ảnh hưởng trực tiếp đến cách thức tự học của sinh viên. Vì trong quá trình dạy học giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn, dìu dắt sinh viên tiếp cận tri thức khoa học và hình thành những nhóm kỹ năng tự học cho họ. Sự can thiệp và giúp đỡ kịp thời của giáo viên khi sinh viên đối mặt với những khó khăn, vấp vấp trong quá trình tiếp cận

tri thức là một nguồn động viên vô giá, tạo hứng thú cho sinh viên đối với học tập, giúp họ rèn luyện ý chí khắc phục khó khăn và tạo sự chuyển hóa những trở ngại thành động lực thực hiện hoạt động tự học đạt hiệu quả cao.

Tóm lại, biện pháp tổ chức tự học cho sinh viên là một bộ phận của quá trình dạy học, giảng viên cần sử dụng một cách khoa học phối hợp các yếu tố của quá trình dạy học như phương pháp, phương tiện, công cụ, tài liệu, môi trường, thời gian, công nghệ dạy học để tổ chức, điều khiển hoạt động tự học cho sinh viên đạt mục tiêu đã đặt ra.

3. Kết luận

Để góp phần nâng cao chất lượng tự học cho sinh viên ở trường sư phạm chúng ta cần chú ý đặc biệt thay đổi cách dạy của giáo viên nhằm phát huy tính tự giác, độc lập, sáng tạo của sinh viên trong hoạt động tự học, xuất phát từ yêu cầu đó, chúng tôi xin đưa ra một vài kiến nghị sau:

Giáo viên sư phạm là người thiết kế các bài tập có nội dung phong phú, gắn việc hoàn thiện và nâng cao kiến thức đã học với việc chuẩn bị lĩnh hội kiến thức bài mới, để hình thành một số yếu tố cơ bản trong hoạt động tự học cho sinh viên.

Cần phối hợp các lực lượng giáo dục để có biện pháp nâng cao nhận thức của sinh viên về tự học, giúp sinh viên nhận thức đúng vai trò của tự học đối với việc hình thành nhân cách người giáo viên.

Trường sư phạm nâng cao hơn nữa việc đáp ứng các điều kiện vật chất phục vụ cho hoạt động tự học của sinh

viên như đầu tư thiết bị dạy - học hiện đại, thư viện phong phú nguồn tài liệu, các phương tiện khai thác thông tin...

Hiện nay việc tự học đã trở thành phổ biến, song không phải ai cũng đã có sẵn năng lực tự học và phương pháp tự học đúng đắn và khoa học. Để đáp ứng yêu cầu đó, chúng tôi

nêu ra những quan điểm và một số biện pháp đã trình bày trên, để hình thành kỹ năng tự học với mong muốn sẽ góp phần nhỏ vào việc hình thành và rèn luyện kỹ năng tự học cho sinh viên trong giai đoạn các em chưa định hướng một cách chính xác việc tự học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Cảnh Toàn (1997), *Quá trình dạy - tự học*, Nxb. Giáo dục
2. Lưu Xuân Mới (2000), *Lý luận dạy học đại học*, Nxb. Giáo dục
3. Raja Roy Singh (1994), *Nền giáo dục thế kỷ XX- Những triển vọng của châu Á- Thái Bình Dương*, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
4. Trần Thị Hương (chủ biên), Nguyễn Thị Bích Hạnh, Hồ Văn Liên, Ngô Đình Qua (2009), *Giáo trình tâm lý học đại cương*, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh
5. Từ điển Bách khoa (Trung tâm biên soạn) (1995), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Hà Nội
6. Nguyễn Ngọc Quang (1998), *Nhà sư phạm - người góp phần đổi mới lý luận dạy học*, Nxb. Giáo dục

FORMATION OF THE STUDENTS' SELF-STUDY SKILLS - AN ESSENTIAL NEED IN THE PEDAGOGICAL TRAINING

ABSTRACT

Self- study is the process in which learners proactively receive a system of knowledge and experiences from the surrounding environment through intellectual manipulation so as to form a new psychological structure with a view to transform their personalities in more and more improved ways. According to this view, the teacher, an expertly practitioner, must know how to forge the self-study skills for his/her learners. In order to do so, he/she firstly has to form the habit of self-learning. Therefore fostering of self-study skills for pedagogical students is very important. This article sketches out some agonistic issues of self-study and self-fostering skills for pedagogical students and proposes a few of solutions for fostering these skills.

Keywords: Skills, self- study skills